

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 141/2022/HS-ST
Ngày 26 tháng 10 năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Xuân Xế và ông Tô Huy Bân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2022/TLST- HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo.

Nguyễn Văn U, Sinh năm 1957; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

- Nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1932 (già yếu) Con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Gia đình bị cáo có 08 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Ngô Thị K, sinh năm: 1964; Bị cáo có 04 con: Con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Năm 1977, bị cáo tham gia quân đội và bị thương hiện là thương binh loại B, thương tật hạng 4/4.

+ Ngày 22/01/2008, bị cáo bị Công an huyện Yên Phong xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua bán, tàng trữ pháo trái phép”, hình thức phạt: phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong.

+ Ngày 22/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 16/3/2019, bị cáo chấp hành xong bản án; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo U: Bà Đặng Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh.

Bị hại: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1958. (đã chết)

HKTT: Thôn L, xã N, huyện Đ, Hà Nội.

Nơi thường trú: Thôn Q, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện cho bị hại tham gia tố tụng tại Tòa án: Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1979; HKTT: Thôn L, xã N, huyện Đ, Hà Nội. Hiện trú tại: Thôn Q, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (là con trai ông T có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn P, xã V, huyện Yên phong, tỉnh Bắc Ninh.(là con trai bị cáo U có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn U sinh năm 1957, nơi cư trú: thôn P, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 09 giờ 00 ngày 02/12/2021, U điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 - 0084 đi từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Yên Phong để khám bệnh nhưng không khám được nên buổi trưa cùng ngày U vào nhà thông gia ở thôn P, thị trấn C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh chơi. Khoảng gần 15 giờ 00 cùng ngày, Uy điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 - 0084 đi một mình theo đường tỉnh lộ 277 hướng thị trấn C đi thành phố T để về nhà ở thôn P, thị trấn C, huyện Yên Phong. Khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 277 thuộc địa phận thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533 do ông Vũ Văn T sinh năm 1958, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội, hiện ở thôn Q, xã V, huyện Yên Phong điều khiển đi theo chiều ngược lại. Ông T đi một mình trên đường tỉnh lộ 277 theo hướng thành phố T đi thị trấn C, đi ở phần đường bên phải theo chiều ông T đi. Do U không chú ý quan sát, điều khiển xe đi lấn sang phần đường của xe ông T nên bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 – 0084 đã đâm vào thân xe bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533. Hậu quả 02 xe mô tô bị hư hỏng, đổ ra đường, ông T và U bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện. Do vết thương nặng không thể cứu chữa, ngày 05/12/2021 gia đình ông T xin bệnh viện đưa ông T về nhà. Cùng ngày, ông T tử vong tại nhà riêng.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Công an huyện Yên Phong tiến hành xác minh thương tích của ông Vũ Văn T và Nguyễn Văn U tại Trung tâm y tế huyện Yên Phong. Kết quả Trung tâm y tế huyện Yên Phong cung cấp như sau: Ông T hôn mê, trong quá trình làm thủ tục chuyển tuyến nên không có đủ tài liệu để cung cấp cho Cơ quan Công an. Đối với Nguyễn Văn U có vết thương ở cung lông mày bên trái, vết thương ở cánh mũi bên phải, tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh phải, kết quả chụp cắt lớp vi tính sọ não bị gãy xương mũi, U không đủ sức khỏe làm việc với Cơ quan Công an. Công an huyện Yên Phong phối hợp với Trung tâm y tế huyện Yên Phong

thu mẫu máu của ông Vũ Văn T và Nguyễn Văn U để phục vụ công tác giám định.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo về vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong thành lập Hội đồng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện theo quy định của pháp luật.

Kết quả khám nghiệm hiện trường.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng thuộc đường tỉnh lộ 277 địa phận thôn M, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Mặt đường dải nhựa phẳng, lòng đường rộng 4,7m và có lề đường hai bên, mỗi lề đường rộng 1,1m.

Lấy cột điện số (2.3).2/TBA thôn M 3 làm điểm mốc.

Lấy mép đường bên phải theo chiều thành phố T đi thị trấn C làm mép đường chuẩn.

Trên hiện trường phát hiện 02 xe mô tô mang biển kiểm soát 99Y2 - 0084 và xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533.

Xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 - 0084 xe nằm ở giữa lòng đường, xe đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng về thị trấn C, đuôi xe hướng về thành phố T, trực trước bên trái cách mép đường chuẩn là 1,9m và cách điểm mốc là 18,49m. Trục sau bên trái cách mép đường chuẩn là 2,5m.

Xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533 xe nằm ở mép đường bên phải theo chiều thành phố T đi thị trấn C, xe đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng thị trấn C, đuôi xe hướng thành phố T. Trục trước bên trái của xe cách mép đường chuẩn là 0,32m và cách trục trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 - 0084 là 1,6m, trục sau bên trái của xe cách mép đường chuẩn là 0,44m.

Trên hiện trường phát hiện 04 vết cày xước ký hiệu là VC1, VC2, VC3, VC4.

VC1 có chiều hướng thị trấn C đi thành phố T, có kích thước (0,22 x 0,03)m. Điểm đầu VC1 cách mép đường chuẩn là 2,4m và cách trục trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 - 0084 là 0,52m. Điểm cuối cách mép đường chuẩn là 2,2m.

VC2 có chiều hướng từ lòng đường hướng vào mép đường chuẩn có kích thước (0,50 x 0,01)m. Điểm đầu VC2 cách điểm đầu VC1 là 0,64m và cách mép đường chuẩn là 2,1m. Điểm cuối cách mép đường chuẩn là 1,72m.

VC3 có chiều hướng từ lòng đường hướng vào mép đường chuẩn có kích thước (0,06 x 0,01)m. Điểm đầu VC3 cách mép đường chuẩn là 0,60m và cách trục sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533 là 0,70m. Điểm cuối VC3 cách mép đường chuẩn là 0,52m.

VC4 có chiều hướng từ lòng đường hướng vào mép đường chuẩn có kích thước (0,02 x 0,01)m. Điểm đầu VC4 cách mép đường chuẩn là 0,53m, cách điểm đầu VC3 là 0,30m và cách trục sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533 là 0,50m. Điểm cuối cách mép đường chuẩn là 0,48m.

Trên hiện trường tại vị trí lề đường bên phải theo chiều Từ Sơn đi thị trấn Chờ phát hiện 01 chất màu nâu đỏ có kích thước (0,80 x 0,10)m. Tâm VM cách mép đường chuẩn là 0,70m và cách trục sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533 là 1,25m.

Tại vị trí giữa 02 xe mô tô trên hiện trường phát hiện nhiều mảnh nhựa vỡ trên diện (2,8 x 1,5)m. Tâm cách mép đường chuẩn là 1,4m và cách trục sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533 là 1,05m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream màu nâu, biển kiểm soát 99Y2 - 0084, số máy: HA08E - 1341937, số khung: HHA0805AY042039.

Xe không có gương chiếu hậu bên trái.

Vỡ mất mảnh gần như toàn bộ đèn pha. Cụm đèn này bung ra khỏi ốp nhựa và mắc với dây điện.

Nửa bên trái phần đầu chắn bùn trước vỡ mất mảnh kích thước (16 x 7)cm.

Mặt lặn lốp bánh trước có dấu vết trượt mất một phần đất bám kích thước (7,5 x 5)cm. Vị trí dấu vết tương ứng với các chữ số 17 - 4PR. Mặt lặn lốp bên trái bánh trước có dấu vết trượt xước kích thước (18 x 2)cm, vị trí dấu vết tại vị trí các chữ số 4P.R - NYLON. Lốp bánh trước rời ra khỏi vành. Vành xe có dấu vết biến dạng lõm vào trục, đoạn vành biến dạng này dài 31cm, vị trí lõm vào sâu nhất cách May ơ 1cm tương ứng ngay tại vị trí chân van.

Đầu ốc phía trước gắn tại đầu trên cần phanh bánh trước có dấu vết bám chất màu xanh kích thước (0,5 x 0,1)cm, cách mặt đứng xe 27,5cm.

Mặt trước ống đầu trục bánh trước bên trái có bám dính chất màu xanh kích thước (0,3 x 0,1)cm, cách mặt đứng xe 27,5cm.

Nửa phía trước cần số cong sang trái về sau, mặt trước và cạnh dưới cần số này bám dính chất màu xanh kích thước (8 x 1,5)cm, cách mặt đứng xe 21cm.

Ốp nhựa gương bên phải có vết xước kích thước (2,5 x 2)cm.

Mặt trước ngoài đầu tay lái bên phải xước rách kích thước (2 x 1,5)cm.

Đầu khung bàn đạp chân trước bên phải bám dính chất màu trắng kích thước (1,5 x 1,2)cm.

Đầu bàn đạp chân sau bên phải xước bám chất màu trắng kích thước (3,2 x 2)cm.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh biển kiểm soát 98F6 - 8533, số máy: 0048172, số khung: 0048172 (BL: 46-47):

Mặt cạnh trước cánh yếm bên trái có dấu vết nứt nằm dọc dài 23cm, cách đầu dưới cánh yếm 8cm. Mặt ngoài cánh yếm này có dấu vết trượt, kích thước (34 x 8), dấu vết cách mặt đứng xe 27cm.

Nửa phía trước cần số cong sang trái về sau gần song song với bàn đạp chân.

Mặt trước bàn để chân trước bên trái có dấu vết trượt kích thước (5,5 x 2,5)cm.

Ốp nhựa gương bên phải có dấu vết xước kích thước (2 x 0,5)cm.

Đầu tay lái bên phải có dấu vết bám chất màu trắng và màu đỏ gạch kích thước (1,5 x 1,5)cm.

Đầu bàn để chân trước bên phải có dấu vết xước kích thước (4 x 2)cm.

Mặt ngoài mép cạnh phía sau ống xả có dấu vết xước bám chất màu trắng kích thước (3 x 0,5)cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi và kết luận giám định:

Ngày 05/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định nguyên nhân chết của ông Vũ Văn T. Quá trình khám nghiệm, tiến hành khám ngoài, không giải phẫu tử thi do gia đình ông T kiên quyết từ chối.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 375/KLPY – PC09 ngày 09/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Không đủ cơ sở kết luận nguyên nhân chết của ông Vũ Văn T” (Do gia đình ông T kiên quyết từ chối giải phẫu tử thi).

Ngày 05/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định bổ sung nguyên nhân chết của ông Vũ Văn T, qua hồ sơ Bệnh án ngoại khoa do Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh cung cấp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 591/KL - KTHS ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Nguyên nhân chết của ông Vũ Văn T: chấn thương sọ não nặng, chấn thương hàm mặt.”.

Ngày 07/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định nồng độ cồn trong máu của ông Nguyễn Văn U và ông Vũ Văn T.

Tại Bản kết luận giám định số 05/KLGD-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“- Mẫu máu ghi thu của ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1959, nơi cư trú: thôn P, xã V, Yên Phong, Bắc Ninh không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn).

- Mẫu máu ghi thu của ông Vũ Văn T, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn Q, xã V, Yên Phong, Bắc Ninh không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn).”.

Ngày 15/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định dấu vết va chạm và cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 - 0084 và xe mô tô biển kiểm soát 98F6 – 8533.

Tại bản Kết luận giám định số 251/KLGD(CH) - PC09 ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“1. Dấu vết trượt, bám chất màu nâu đen tại mặt lăn lốp bánh trước trên xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 - 0084 (ảnh 5 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với mặt trước bên trái vỏ ốc máy trên xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533 (ảnh 6 trong bản ảnh giám định), hình thành dấu vết trượt, bám chất màu nâu đen tại vị trí này là phù hợp.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt lăn lốp bánh trước trên xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 - 0084 (ảnh 5 trong bản ảnh giám định) với mặt trước bên trái vỏ ốc máy trên xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533 (ảnh 6 trong bản ảnh giám định). Chiều hướng va chạm từ trước về sau xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533; từ trước về sau bánh trước xe mô tô biển số 99Y2 - 0084.”.

Ngày 22/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường đối với vụ tai nạn giao thông .

Tại bản Kết luận giám định số 27/KLGD(CH) - PC09 ngày 09/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện tại hiện trường là trên mặt đường tỉnh lộ 277, đoạn thuộc địa phận thôn M, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Phần đường chiều từ thành phố T đi thị trấn Ch, nằm trong vùng giữa trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 99Y2 - 0084 và hai trục bánh xe mô tô biển kiểm soát 98F6 - 8533. Vùng va chạm này cách mép đường chuẩn 0,32m, vị trí xa nhất trong vùng va chạm cách mép đường chuẩn 1,9m.”.

Về thu giữ và xử lý vật chứng:

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream màu nâu, biển kiểm soát 99Y2 - 0084, số máy: HA08E - 1341937, số khung: HHA0805AY042039 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh biển kiểm soát 98F6 - 8533, số máy: 0048172, số khung: 0048172 (BL: 28).

Quá trình hỏi cung bị can Nguyễn Văn U ngày 06/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong ghi âm và sao lưu vào 01 đĩa DVD.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream màu nâu, biển kiểm soát 99Y2 - 0084 là tài sản của anh Nguyễn Văn C sinh năm 1987, nơi thường trú: Thôn P, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, là con Nguyễn Văn U.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh biển kiểm soát 98F6 - 8533 là tài sản của ông Vũ Văn T, đăng ký xe mang tên Hà Quang T, địa chỉ: Cụm 3, phường T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Tiến hành xác minh Hà Quang T, kết quả tại thời điểm xác minh trên địa bàn phường T không có công dân nào họ tên Hà Quang T.

Tiến hành tra cứu xe vật chứng, kết quả không có trong dữ liệu xe vật chứng do Bộ Công an quản lý.

Ngày 13/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong ra quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream màu nâu, biển kiểm soát

99Y2 - 0084 cho anh Nguyễn Văn C, trả xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh biển kiểm soát 98F6 - 8533 cho anh Nguyễn Xuân Đ sinh năm 1979, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội, hiện ở thôn Q, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, là con trai ông Vũ Văn T, đại diện theo ủy quyền của gia đình ông T.

Về bồi thường dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Nguyễn Văn U bồi thường cho gia đình ông Vũ Văn T số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Anh Nguyễn Xuân Đ đã nhận toàn bộ số tiền trên, không yêu cầu U phải bồi thường gì thêm về dân sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn U.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, Nguyễn Văn U không thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 94/CT-VKSYP ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Văn U về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo U khai nhận:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 02/12/2021, Nguyễn Văn U không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99Y2-0084 đi theo đường tỉnh lộ 277, hướng thị trấn C đi thành phố T để về nhà ở thôn P, xã V, huyện Yên Phong. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn M, xã V, do U đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, nên xe mô tô biển kiểm soát 99Y2-0084 do U điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 98F6-8533 do ông Vũ Văn T điều khiển đi ngược chiều, bên phần đường của ông T. Hậu quả ngày 05/12/2021 ông T chết.

Bị cáo đã thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội.

Đại diện gia đình bị hại anh Nguyễn Xuân Đ trình bày. Sau khi sự việc bị cáo U gây tai nạn, gia đình tôi đã được bị cáo cùng gia đình bị cáo thăm hỏi, động viên, bồi thường cho gia đình tổng số tiền là 40.000.000 đồng, nay tôi và các thành viên không có ý kiến yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự anh xin được miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nếu không được thì xin cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, anh tha thiết xin Hội đồng xét xử, xử cho bị cáo phạt tù nhưng cho hưởng án treo, được cải tạo tại địa phương vì bị cáo U là người cùng xã và đã cao tuổi và là thương binh, sự việc đã xảy ra rồi không ai mong muốn. Còn chiếc xe tôi đã nhận lại không có yêu cầu gì.

Tại phiên toà người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C trình bày: Anh đã nhận lại xe mô tô BKS 99Y2- 0084 không có yêu cầu gì. Anh không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với hỏng hóc do tai nạn gây ra đối với xe ô tô của anh.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng a, khoản 2, Điều 260; điểm b, x, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, 54 Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn U từ 18 đến 22 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Lưu hồ sơ 02 đĩa (DVD) ghi âm về việc hỏi cung bị cáo U.

Cũng tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn U trình bày bản luận cứ, đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn U ra Tòa án để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo là người cao tuổi nhiều bệnh tật, hiện là thương binh hạng 4/4; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự, để cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt, đề nghị cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo U nhận tội và nhất trí với ý kiến của người bào chữa;

Kiểm sát viên tranh luận với người bào chữa cho bị cáo về việc cho bị cáo hưởng án treo. Kiểm sát viên trình bày không đồng ý với quan điểm của người bào chữa của bị cáo đề nghị áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo bởi lẽ: bị cáo có nhân thân xấu, tính chất mức độ của tội phạm bị cáo mới thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng Điều 54 để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt là phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo vì bị cáo nhiều bệnh tật, cao tuổi hiện là thương binh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn U tại cơ quan điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình phù hợp với các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 15 giờ 00 ngày 02/12/2021, Nguyễn Văn U không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99Y2-0084 đi theo đường tỉnh lộ 277, hướng thị trấn C đi thành phố T để về nhà ở thôn P, xã V, huyện Yên Phong. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn M, xã V, do U đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, nên xe mô tô biển kiểm soát 99Y2-0084 do U điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 98F6-8533 do ông Vũ Văn T điều khiển đi ngược chiều, bên phần đường của ông T. Hậu quả ngày 05/12/2021 ông T chết.

Hành vi của Nguyễn Văn U, không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99Y2-0084 đi lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ vi phạm khoản 9, 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 22/01/2008, bị cáo bị Công an huyện Yên Phong xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua bán, tàng trữ pháo trái phép”, hình thức phạt: phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong.

+ Ngày 22/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 16/3/2019, bị cáo chấp hành xong bản án.

Tại cơ quan điều tra bị cáo không thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện gia đình nạn nhân có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự hiện thương binh hạng 4/4 nên bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, x khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong là có căn cứ phù hợp pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự nên bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 BLHS. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận số tiền bồi thường là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: Ngày 13/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong ra quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream màu nâu, biển kiểm soát 99Y2 - 0084 cho anh Nguyễn Văn C, trả xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh biển kiểm soát 98F6 - 8533 cho anh Nguyễn Xuân Đ sinh năm 1979, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn L, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội, hiện ở thôn Q, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, là con trai ông Vũ Văn T, đại diện theo ủy quyền của gia đình ông T.

Khi hỏi cung bị cáo Nguyễn Văn U, Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã dùng thiết bị ghi âm, ghi hình để ghi quá trình hỏi cung và sao lưu đoạn ghi âm, ghi hình trên vào 02 đĩa (DVD) để phục vụ quá trình điều tra, truy tố, xét xử đây là tài liệu, chứng cứ của vụ án vì vậy cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 2, Điều 260; điểm b, x, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 50, 54, 38 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn U 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo gia đình bị cáo và đại diện gia đình bị hại về việc bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền.

Lưu hồ sơ 02 đĩa (DVD) ghi âm, ghi hình về việc hỏi cung bị cáo U.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hữu Hiên